

Số: ~~124~~ /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4510/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 283TTr-STC ngày 13/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục các thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử giải quyết đối với TTHC có số thứ tự: 1,2,3 Mục 1 (TTHC cấp tỉnh), Phần A (TTHC được sửa đổi bổ sung); Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử giải quyết đối với TTHC có số thứ tự số 4 Mục 1 (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Số 1 Mục II (TTHC cấp xã, Phần A (TTHC được sửa đổi bổ sung) tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính; TTHC tại số thứ tự 1, 2, 3, 4 Mục I (TTHC mới ban hành) công bố tại Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 27/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC lĩnh vực chính sách thuế, phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT TT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: 124 /QĐ-UBND ngày 15/01 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	3.000251	Thủ tục xác định xe thuộc trường hợp không chịu phí được trả lại hoặc bù trừ phí đã nộp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, ngày 27/06/2024); - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15 ngày 27/6/2024; - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô.

2	3.000252	Thủ tục xác định xe tạm dừng tham gia giao thông liên tục từ 30 ngày trở lên	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2025; - Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, ngày 27/06/2024); - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15 ngày 27/6/2024; - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô.
3	3.000255	Thủ tục xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2025; - Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, ngày 27/06/2024); - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15 ngày 27/6/2024; - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô.

4	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	- Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai phí. - Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định - Người nộp phí nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ Công an (hoặc cơ quan được Bộ Công an giao tiếp nhận Tờ khai phí) hoặc Bộ Quốc phòng (hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao tiếp nhận Tờ khai phí). Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2025; - Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 16/3/2019; - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; - Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.
---	----------	--	---	---	-------	---

			Tờ khai phí, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (hoặc cơ quan được Bộ Công an, Bộ Quốc phòng giao tiếp nhận Tờ khai phí) thực hiện thẩm định Tờ khai phí và gửi Kết quả thẩm định Tờ khai phí cho Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi cơ sở xả khí thải hoạt động, đồng thời gửi cho cơ sở xả khí thải để thực hiện nộp phí theo quy định.			
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	- Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai phí. - Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ	Không	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2025; - Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 16/3/2019; - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; - Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

		bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định - Người nộp phí nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ Công an (hoặc cơ quan được Bộ Công an giao tiếp nhận Tờ khai phí) hoặc Bộ Quốc phòng (hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao tiếp nhận Tờ khai phí). Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (hoặc cơ quan được Bộ Công an, Bộ Quốc phòng giao tiếp nhận Tờ khai phí) thực hiện thẩm định Tờ khai phí và gửi Kết quả thẩm định Tờ khai phí cho Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi cơ sở xả khí thải hoạt động, đồng thời gửi cho cơ sở xả khí thải để thực	công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.
--	--	---	---	--



			hiện nộp phí theo quy định.			
--	--	--	-----------------------------	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ bãi bỏ	Cơ quan thực hiện	Số quyết định đã công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
1	3.000253	Thủ tục đề nghị cấp/cấp lại Tem kiểm định và Tem nộp phí sử dụng đường bộ	Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025	Đơn vị đăng kiểm	Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 27/9/2025 công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực chính sách thuế, phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng
2	3.000254	Thủ tục đề nghị trả lại phù hiệu, biển hiệu	Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025	Sở Giao thông vận tải	Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 27/9/2025 công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực chính sách thuế, phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng
3	1.008603	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan chuyên môn được UBND cấp xã giao thực hiện	Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính